

D, ngày 15 tháng 4 năm 2022

Số: 65/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 85/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Hng Thị Hòa, sinh năm 1984  
Nơi đăng kí HKTT: Thôn P2, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.  
Nơi cư trú: Xóm 2, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Ông Võ Huỳnh T, sinh năm 1979  
Nơi cư trú: Thôn P2, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022 là Hn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hng Thị Hòa và ông Võ Huỳnh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Võ Huỳnh T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Võ Hoàng Tuấn K, sinh ngày 13/5/2010. Bà H không cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung nếu xét thấy cần thiết bà H, ông T có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về án phí: Bà Hoàng Thị H nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (trong đó có 75.000đ bà H tự nguyện nộp thay ông T) nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng

án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0007774 ngày 28/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Bà H, ông T đã nộp đủ án phí. Hoàn lại cho bà Hòa 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Quy định: Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND H. Diên Khánh;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã P  
(GCNKH số 28 ngày 04/8/2008);
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Nguyễn Thị Ngọc Lệ**